

Số: 130/2024/QĐST-DS

Thanh Phú, ngày 25 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Ngọc Sơn;

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên.

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật

Tổ tụng dân sự;

Xét thấy: Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Trần Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết như sau: yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Văn V, bà Lê Thị T và ông Nguyễn Văn K di dời tài sản có trên đất để giao trả cho bà Trần Thị L phần đất có diện tích 2660,5m² thuộc một phần thửa 509, tờ bản đồ số 7, đất tọa lạc tại xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre, theo đo đạc thực tế của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện T ngày 31/5/2023 có ký hiệu như sau: thửa 509 diện tích 2377,9m², thửa 509e diện tích 19,9m², thửa 509f diện tích 40m², thửa 509a-1 diện tích 0,5m², thửa 509a-2 diện tích 1,5m², thửa 509c diện tích 50,8m², thửa 509d diện tích 169,9m², nguyên đơn hỗ trợ chi phí di dời theo quy định và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB 152652 (số vào sổ cấp GCN: CS07886 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 23/4/2021 đối với thửa 509 tờ bản đồ số 7 tọa lạc xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre cấp cho hộ ông Nguyễn Văn V và bà Lê Thị T.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Thị L là bà Lê Thị Thanh N xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn chỉ yêu cầu hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB 152652 (số vào sổ cấp GCN: CS07886 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 23/4/2021 đối với một phần thửa 509 tờ bản đồ số 7 tọa lạc xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre cấp cho hộ ông Nguyễn Văn V và bà Lê Thị T với diện tích là 289,8m² (ký hiệu thửa 509a diện tích 178,9m² và 509b diện tích 110,9m²).

Nhận thấy, đây là vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất, đương sự có yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đây là yêu cầu của đương sự để xem xét giải quyết trong cùng một vụ án theo quy định tại Điều 34 của Bộ luật Tố tụng dân sự không phải là yêu cầu khởi kiện. Lẽ đó, tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã tự nguyện xin rút lại yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu

bị đơn ông Nguyễn Văn V, bà Lê Thị T và ông Nguyễn Văn K di dời tài sản có trên đất để giao trả cho bà Trần Thị L phần đất có diện tích 2660,5m² thuộc một phần thửa 509, tờ bản đồ số 7, đất tọa lạc tại xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre, theo đo đạc thực tế của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện T ngày 31/5/2023 có ký hiệu như sau: thửa 509 diện tích 2377,9m², thửa 509e diện tích 19,9m², thửa 509f diện tích 40m², thửa 509a-1 diện tích 0,5m², thửa 509a-2 diện tích 1,5m², thửa 509c diện tích 50,8m², thửa 509d diện tích 169,9m² nên yêu cầu hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng của nguyên đơn không còn. Xét việc nguyên đơn xin rút yêu cầu khởi kiện tại phiên tòa là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 78/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2023 về việc “tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1941; Địa chỉ: số D ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: bà Lê Thị Thanh N, sinh năm 1990; địa chỉ thường trú: số B ấp M, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre; địa chỉ liên hệ: khu phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1967; Bà Lê Thị T, sinh năm: 1968 và ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1999; Cùng địa chỉ: số G ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn K: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1967; địa chỉ: số nhà G ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B, người đại diện theo pháp luật là ông Bùi Minh T1 chức danh: Giám đốc sở.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Hiệp T2, chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1969; địa chỉ: 4 ấp Q, xã H, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, trả lại các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã nộp (nếu có yêu cầu).

2.2. Về án phí: do bà Trần Thị L thuộc trường hợp người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí.

2.3. Về chi phí tố tụng: tổng cộng là 11.345.000 đồng, bà Trần Thị L có nghĩa vụ nộp toàn bộ và đã nộp xong.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Tú